

Số: **793** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **20** tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh
vực Lao động - Tiền lương thuộc thẩm quyền quản lý của
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-LĐTĐ ngày 05 tháng 5 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực Lao động - Tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 973/TTr-LĐTĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Tiền lương thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm niêm yết, công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định.



Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thực hiện tại Một cửa điện tử, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC- VPCP;
- Bộ LĐTB&XH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, TTHCC, NCKSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **753** /QĐ-UBND ngày **30** tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy phép của doanh nghiệp theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Bản lý lịch tự thuật của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam thì phiếu lý lịch tư pháp số 1 được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp (các văn bản nêu trên được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 	<p>1.Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính lập hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công. Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Trung tâm Hành chính công chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 19,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đảm bảo theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động đối với doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đảm bảo theo quy định, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã</p>	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.	

		<p>tháng).</p> <p>- Văn bản chứng minh thời gian đã làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kể trước khi đề nghị cấp giấy phép của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là một trong các loại văn bản sau:</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p> <p>(Trường hợp các văn bản trên là văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch sang tiếng Việt).</p> <p>- Giấy chứng nhận ký quỹ kinh doanh cho thuê lại lao động theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.</p>	<p>hội có văn bản yêu cầu doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ gửi TTHCC thông báo đến tổ chức, cá nhân.</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, cấp Giấy phép đối với doanh nghiệp; trường hợp không cấp giấy phép thì có văn bản trả lời doanh nghiệp trong đó nêu rõ lý do không cấp giấy phép gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Hành chính công thông báo đến tổ chức, cá nhân</p> <p>Bước 4: Trung tâm Hành chính công thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>Thời gian giải quyết: 27 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>- Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày làm việc;</p> <p>- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 19,5 ngày làm việc;</p> <p>- UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.</p>		
2	<p>Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Văn bản đề nghị gia hạn giấy phép của doanh nghiệp theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1.Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1: Trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy phép 60 ngày làm việc, doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công, Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia</p>	Không	<p>Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao</p>

	<p>- Giấy chứng nhận ký quỹ kinh doanh cho thuê lại lao động theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>- Trường hợp doanh nghiệp đề nghị gia hạn giấy phép đồng thời thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thì bổ sung thêm các văn bản sau đây:</p> <p>+ Bản lý lịch tự thuật của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng) theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số <u>29/2019/NĐ-CP</u> ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>+ Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng). Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam thì phiếu lý lịch tư pháp số 1 được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp (các văn bản nêu trên được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng).</p> <p>+ Văn bản chứng minh thời gian đã làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kể trước khi đề nghị cấp giấy phép của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là một trong các</p>	<p>Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Trung tâm Hành chính công chuyên hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đảm bảo theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động đối với doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đảm bảo theo quy định, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản yêu cầu doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, gia hạn giấy phép đối với doanh nghiệp; trường hợp không gia hạn giấy phép thì có văn bản trả lời doanh nghiệp trong đó nêu rõ lý do không gia hạn giấy phép.</p> <p>2. Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Trường hợp gia hạn hoặc không gia hạn giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động: 27 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>- Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc; - Sở Lao động: 19,5 ngày làm việc;</p>	<p>động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.</p>
--	---	---	---

		<p>loại văn bản sau: bản sao được chứng thực từ bản chính hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp; bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. (Trường hợp các văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch sang tiếng Việt).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.</p>	<p>- UBND tỉnh 07 ngày làm việc. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 10 ngày làm việc. Trong đó: - Sở Lao động – TB&XH: 9,5 ngày làm việc - Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc.</p>		
3	<p>Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động</p>	<p>* Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính hoặc giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép</p> <p>1. Thành phần hồ sơ</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số <u>29/2019/NĐ-CP</u> ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Giấy phép đã được cấp trước đó.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ</p> <p>* Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp</p> <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số <u>29/2019/NĐ-CP</u> ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công, Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Trung tâm HCC chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>Bước 2: Trong thời hạn 19,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đảm bảo theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động đối với doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đảm bảo theo quy định, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản yêu cầu doanh nghiệp</p>	Không	<p>Nghị định số <u>29/2019/NĐ-CP</u> ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.</p>

	<p>- Bản lý lịch tự thuật của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam thì phiếu lý lịch tư pháp số 1 được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp (các văn bản nêu trên được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng).</p> <p>- Văn bản chứng minh thời gian đã làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi đề nghị cấp giấy phép của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là một trong các loại văn bản sau:</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p>	<p>hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép đối với doanh nghiệp; trường hợp không cấp lại giấy phép thì có văn bản trả lời doanh nghiệp trong đó nêu rõ lý do không cấp lại giấy phép.</p> <p>2. Thời gian giải quyết:</p> <p><i>1. Trường hợp cấp lại hoặc không cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động:</i> 27 ngày làm việc.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc; - Sở Lao động: 19,5 ngày làm việc; - UBND tỉnh 07 ngày làm việc. <p><i>2. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</i> 10 ngày làm việc.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động – TB&XH: 9,5 ngày làm việc - Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc. 		
--	--	---	--	--

	<p>(Trường hợp các văn bản trên là văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch sang tiếng Việt).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ</p> <p>* Đối với trường hợp đề nghị cấp lại giấy phép do giấy phép bị mất hoặc bị cháy</p> <p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Bản lý lịch tự thuật của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. - Phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo quy định pháp luật về lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Trường hợp người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài không thuộc đối tượng được cấp phiếu lý lịch tư pháp của Việt Nam thì phiếu lý lịch tư pháp số 1 được thay thế bằng phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận người lao động nước ngoài không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp (các văn bản nêu trên được cấp trước ngày nộp hồ sơ không quá 06 tháng). - Văn bản chứng minh thời gian đã làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động hoặc cung ứng lao động từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên trong thời hạn 05 năm liền kề trước khi 				
--	---	--	--	--	--

		<p>đề nghị cấp giấy phép của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là một trong các loại văn bản sau:</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p> <p>+ Bản sao được chứng thực từ bản chính quyết định bổ nhiệm (đối với người làm việc theo chế độ bổ nhiệm) hoặc văn bản công nhận kết quả bầu (đối với người làm việc theo chế độ bầu cử) của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.</p> <p>(Trường hợp các văn bản trên là văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch sang tiếng Việt).</p> <p>- Giấy chứng nhận ký quỹ kinh doanh cho thuê lại lao động theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>- Giấy xác nhận về việc bị mất hoặc bị cháy của chính quyền địa phương nơi xảy ra sự việc.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ</p>			
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <p>- Văn bản đề nghị thu hồi giấy phép theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ;</p> <p>- Giấy phép đã được cấp;</p> <p>- Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động của doanh nghiệp theo Mẫu số 09 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p><i>Bước 1:</i> Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông, Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>- Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Trung tâm Hành chính công chuyển</p>	Không	<p>Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp</p>

		<p>2019 của Chính phủ. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.</p>	<p>hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thu hồi giấy phép của doanh nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát các hợp đồng cho thuê lại lao động đang còn hiệu lực của doanh nghiệp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thu hồi giấy phép; Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi giấy phép. Quyết định thu hồi giấy phép theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. 2. Thời gian giải quyết 17 ngày làm việc. Trong đó: - Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc; - Sở Lao động: 9,5 ngày làm việc; - UBND tỉnh 07 ngày làm việc.</p>		<p>phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.</p>
5	<p>Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ - Văn bản đề nghị rút tiền ký quỹ do người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp ký. - Phương án sử dụng số tiền rút từ tài khoản ký quỹ, gồm: lý do, mục đích rút tiền ký quỹ; danh sách, số lượng người lao động, số tiền, thời gian, phương thức thanh toán đối với trường hợp rút tiền ký quỹ khi doanh nghiệp cho thuê gặp khó khăn tạm thời, không đủ khả</p>	<p>1. Trình tự thực hiện Bước 1: Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông, Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc.</p>	Không	<p>Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho</p>

		<p>năng thanh toán, bồi thường cho người lao động theo quy định.</p> <p>- Báo cáo việc hoàn thành nghĩa vụ và văn bản chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại trong trường hợp rút tiền ký quỹ khi doanh nghiệp cho thuê bị thu hồi giấy phép hoặc không được gia hạn, cấp lại giấy phép.</p> <p>- Giấy chứng nhận tiền ký quỹ hoạt động cho thuê lại lao động tại ngân hàng thương mại khác đối với trường hợp rút tiền ký quỹ khi doanh nghiệp cho thuê đã thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng thương mại khác.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.</p>	<p>Trung tâm HCC chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p><i>Bước 2:</i> Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra việc hoàn thành nghĩa vụ đối với người lao động thuê lại của doanh nghiệp cho thuê và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép doanh nghiệp rút tiền ký quỹ.</p> <p><i>Bước 3:</i> Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản chấp thuận rút tiền ký quỹ và phương án sử dụng tiền ký quỹ (nếu có) gửi doanh nghiệp và ngân hàng nhận ký quỹ.</p> <p><i>Bước 4:</i> Sau khi có văn bản chấp thuận rút tiền ký quỹ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, doanh nghiệp cho thuê nộp hồ sơ rút tiền ký quỹ theo quy định tại ngân hàng nhận ký quỹ.</p> <p><i>Bước 5:</i> Ngân hàng nhận ký quỹ tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp, nếu hợp pháp, hợp lệ thì ngân hàng nhận ký quỹ cho doanh nghiệp thực hiện rút tiền ký quỹ.</p> <p>Trường hợp doanh nghiệp rút tiền ký quỹ do gặp khó khăn tạm thời, không đủ khả năng thanh toán, bồi thường cho người lao động theo quy định thì việc thanh toán, bồi thường cho</p>		<p>thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.</p>
--	--	--	--	--	---

			<p>người lao động do ngân hàng nhận ký quỹ trực tiếp chi trả theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận sau khi trừ chi phí dịch vụ ngân hàng.</p> <p>2. Thời gian giải quyết 10 ngày làm việc. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm HCC: 0,5 ngày làm việc; - Sở Lao động: 4,5 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc. 		
--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Danh mục TTHC cấp tỉnh

01	Đăng ký Nội quy lao động của các doanh nghiệp	<p>1. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị đăng ký nội quy lao động; - Các văn bản của người sử dụng lao động có quy định liên quan đến kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; - Biên bản góp ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở; - Nội quy lao động. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>1. Trình tự thực hiện</p> <p>Bước 1: Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông, Số 01, đường Điều Ong, Phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Trung tâm HCC chuyển hồ sơ đến Sở Lao động – TB&XH. <p>Bước 2: Sở Lao động – TB&XH tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, cấp giấy xác nhận đã nhận hồ sơ đăng ký nội quy lao động cho người sử dụng lao động gửi Trung tâm HCC thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, nếu phát hiện nội quy lao động có quy định trái pháp luật, Sở Lao động – TB&XH có văn bản thông báo và hướng dẫn người sử dụng lao động sửa đổi, bổ sung và</p>	Không	<p>Bộ luật lao động năm 2012; Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động.</p>
----	---	---	---	-------	--

			đăng ký lại nội quy lao động. <i>Bước 4:</i> Trung tâm HCC thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
--	--	--	--	--	--

2. Danh mục TTHC cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	1. Thành phần hồ sơ Thang, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ	1. Trình tự thực hiện <i>Bước 1:</i> Doanh nghiệp xây dựng thang, bảng lương theo các nguyên tắc do Chính phủ quy định và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp huyện. <i>Bước 2:</i> Cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp huyện tiếp nhận thang, bảng lương đăng ký. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước phát hiện thang, bảng lương của doanh nghiệp vi phạm các nguyên tắc do Chính phủ quy định thì thông báo cho doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định. 2. Thời gian thực hiện: Không quy định	Không	- Bộ luật Lao động 2012; - Nghị định số <u>121/2018/NĐ-CP</u> ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>49/2013/NĐ-CP</u> ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương.	

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Quyết định công bố tại tỉnh
01	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động	Lao động – Tiền lương	Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông
02	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động	Nt	Nt	Nt
03	Báo cáo thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Nt	Nt	Nt